

Số: /QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày tháng năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao tài sản công cho các cơ quan, đơn vị thuộc xã Tam Tiến để quản lý, sử dụng theo quy định

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017; Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 286/2025/NĐ-CP ngày 03/11/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 113/2025/QĐ-UBND ngày 29/12/2025 của UBND tỉnh Phân cấp thẩm quyền quyết định quản lý, sử dụng, khai thác, xử lý tài sản công tại cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bắc Ninh;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 120/TTr-STC ngày 24/3/2026.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Giao tài sản công cho các cơ quan, đơn vị thuộc xã Tam Tiến để quản lý, sử dụng theo quy định.

(Chi tiết tài sản giao cho các cơ quan, đơn vị theo Biểu đính kèm)

**Điều 2.** Các cơ quan, đơn vị được giao tài sản tại Điều 1 Quyết định này phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan hoàn thiện hồ sơ, thủ tục bàn giao, tiếp nhận tài sản; hạch toán kế toán; cập nhật biến động tài sản vào phần mềm quản lý tài sản công; hoàn thiện các thủ tục hành chính về đất đai, thực hiện xác định giá trị quyền sử dụng đất để tính vào giá trị tài sản của đơn vị và quản lý, sử dụng tài sản theo quy định hiện hành. Trường hợp khi tiếp nhận tài sản chưa có thông tin về nguyên giá, giá trị còn lại, đơn vị tiếp nhận tài sản thực hiện xác định nguyên giá, giá trị còn lại để hạch toán vào giá trị tài sản của đơn vị theo quy định.

**Điều 3.** Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng, UBND xã Tam Tiến, Văn phòng Đảng ủy xã Tam Tiến, Văn phòng HĐND và UBND xã Tam Tiến, Trung tâm cung ứng dịch vụ sự nghiệp công xã Tam Tiến, Phòng Kinh tế xã Tam Tiến và các đơn vị, cá nhân có liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- + LĐVP, TPKTTH, TH;
- + Lưu: VT, KTTH.<sub>Hài</sub>

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Ngô Tân Phụng**

**DANH MỤC TÀI SẢN GIAO CHO CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ THUỘC XÃ TAM TIẾN**

*(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2026 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

STT	Tên tài sản (chi tiết theo từng tài sản)	Loại tài sản	ĐVT	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Đã tiếp nhận từ đơn vị nào trước thời điểm ngày 01/7/2025
<b>I</b>	<b>Văn phòng Đảng ủy xã Tam Tiến</b>					<b>720.000.000</b>	<b>95.752.800</b>	
1	Xe ô tô TOYOTA COROLLA ALTIS 05 chỗ màu đen TOY 98A-00568	Xe ô tô	Chiếc	1	2012	720.000.000	95.752.800	Huyện ủy Yên Thế
<b>II</b>	<b>Văn phòng HĐND&amp;UBND xã Tam Tiến</b>					-		
<b>1</b>	<b>Trụ sở Đảng ủy-HĐND-UBND xã</b>							
	Đất	Đất	m2	4.461,6		10.000.000.000	10.000.000.000	UBND xã Tiên Thắng
	Nhà cấp 4, 02 tầng (gồm sân)	Nhà cấp III	m2	1106	2013	4.460.512.000	474.366.646	UBND xã Tiên Thắng
	Nhà văn hóa xã	Nhà cấp IV	m2	407,7	2015	1.842.461.000	859.323.810	UBND xã Tiên Thắng
<b>2</b>	<b>Nhà văn hóa xã</b>							
	Nhà văn hóa xã	Nhà cấp IV	m2	264,5	2014	2.652.086.000	-	UBND xã An Thượng
<b>III</b>	<b>Trung tâm cung ứng dịch vụ sự nghiệp công</b>							
<b>1</b>	<b>Trụ sở làm việc</b>							
	Đất	Đất	m2	1.720	2013	2.236.130.000	2.236.130.000	UBND xã An Thượng
	Nhà làm việc số 1	Nhà cấp III	m2	432	2009	1.205.000.000	-	UBND xã An Thượng
	Nhà làm việc số 2	Nhà cấp III	m2	103,7	2016	1.151.773.000		UBND xã An Thượng
	Nhà làm việc số 3	Nhà cấp IV	m2	100,8	2012	351.802.400	70.219.760	UBND xã An Thượng
<b>IV</b>	<b>Phòng Kinh tế xã Tam Tiến</b>					-	-	-
<b>1</b>	<b>ô tô chở rác 98A-00807</b>	<b>Xe ô tô</b>	<b>Chiếc</b>	<b>1</b>	<b>2016</b>	<b>137.155.680</b>	<b>29.917.463</b>	<b>UBND xã An Thượng</b>
<b>2</b>	<b>Khu thể trung tâm xã</b>							
-	Đất		m2	8.810	2014	13.215.000.000	13.215.000.000	UBND xã An Thượng
-	Nhà đa năng (Gồm bếp, nhà vệ sinh)	Nhà cấp IV	m2	321,5	2014	1.839.943.000		UBND xã An Thượng
<b>3</b>	<b>Nhà văn hóa thôn Tân An</b>							
	Đất	Đất	m2	308		476.100.000	476.100.000	UBND xã An Thượng
	Nhà	Nhà cấp IV	m2	85	2021	153.499.000	122.783.850	UBND xã An Thượng
<b>4</b>	<b>Đất nhà văn hóa thôn An Thành</b>							
	Đất	Đất	m2	503		163.004.400	163.004.400	UBND xã An Thượng
	Nhà văn hóa	Nhà cấp IV	m2	100	2021	153.381.000	122.689.462	UBND xã An Thượng
	Nhà vệ sinh	Nhà cấp IV	m2	25				UBND xã An Thượng
<b>5</b>	<b>Nhà văn hóa thôn Hồng Lĩnh</b>							
	Đất	Đất	m2	1866,6		604.778.400	604.778.400	UBND xã An Thượng
	Nhà văn hóa	Nhà cấp IV	m2	115,5	2021	197.806.000	158.225.020	UBND xã An Thượng
	Nhà vệ sinh	Nhà cấp IV	m2	45				UBND xã An Thượng

<b>6</b>	<b>Đất nhà văn hóa thôn Đồng Bục</b>							
	Đất	<i>Đất</i>	m2	1168,1	2021	378.646.400	378.646.400	UBND xã An Thượng
	Nhà văn hóa	<i>Nhà cấp IV</i>	m2	130	2021	161.881.000	129.488.612	UBND xã An Thượng
	<i>Nhà vệ sinh</i>	<i>Nhà cấp IV</i>	m2	20				UBND xã An Thượng
<b>7</b>	<b>Nhà văn hóa thôn Cầu Đá</b>							
	Đất	<i>Đất</i>	m2	629,1	2021	203.828.400	203.828.400	UBND xã An Thượng
	Nhà văn hóa	<i>Nhà cấp IV</i>	m2	130	2021	159.717.000	127.757.628	UBND xã An Thượng
<b>8</b>	<b>Nhà văn hóa thôn Cầu Thầy</b>							
	Đất	<i>Đất</i>	m2	4164,5	2021	6.246.750.000	6.246.750.000	UBND xã An Thượng
	Nhà văn hóa	<i>Nhà cấp IV</i>	m2	148,5	2021	155.066.000	124.037.294	UBND xã An Thượng
	<i>Bếp ăn</i>	<i>Nhà cấp IV</i>	m2	28,4				UBND xã An Thượng
	<i>Nhà vệ sinh</i>	<i>Nhà cấp IV</i>	m2	9				UBND xã An Thượng
<b>9</b>	<b>Nhà văn hóa thôn Lan Thượng</b>							
	Đất	<i>Đất</i>	m2	5721		1.853.604.000	1.853.604.000	UBND xã An Thượng
	Nhà văn hóa thôn	<i>Nhà cấp IV</i>	m3	121	2015	557.928.000	148.576.226	UBND xã An Thượng
	<i>Nhà vệ sinh</i>	<i>Nhà cấp IV</i>	m2	15				UBND xã An Thượng
<b>10</b>	<b>Nhà văn hóa thôn Non Sáu</b>							
	Đất	<i>Đất</i>	m2	1071,3		347.101.200	347.101.200	UBND xã An Thượng
	Nhà văn hóa	<i>Nhà cấp IV</i>	m3	208	2024	821.957.000	712.307.936	UBND xã An Thượng
<b>11</b>	<b>Đất nhà văn hóa thôn Tân Vân</b>							
	Đất	<i>Đất</i>	m2	1561,8		506.023.200	506.023.200	UBND xã An Thượng
	Nhà văn hóa	<i>Nhà cấp IV</i>	m2	150	2019	238.681.000	143.160.863	UBND xã An Thượng
	<i>Bếp ăn</i>	<i>Nhà cấp IV</i>	m2	37,7				UBND xã An Thượng
	<i>Nhà vệ sinh</i>	<i>Nhà cấp IV</i>	m2	12,3				UBND xã An Thượng
<b>12</b>	<b>Nhà văn hóa thôn An Châu</b>							
	Đất	<i>Đất</i>	m2	563,4		182.541.600	182.541.600	UBND xã An Thượng
	Nhà văn hóa	<i>Nhà cấp IV</i>	m2	66	2019	100.212.000	60.107.158	UBND xã An Thượng
	Bếp ăn	<i>Nhà cấp IV</i>	m2	22,2				UBND xã An Thượng
<b>13</b>	<b>Nhà văn hóa thôn Tiên Thịnh</b>							
	Đất		m2	548,9		550.680.000	550.680.000	UBND xã Tiên Thắng
	Nhà văn hóa	<i>Nhà cấp IV</i>	m2	128	2015	405.000.000	134.865.000	UBND xã Tiên Thắng
	<i>Nhà bếp</i>	<i>Nhà cấp IV</i>	m2	49				UBND xã Tiên Thắng
	<i>Nhà vệ sinh</i>	<i>Nhà cấp IV</i>	m2	8				UBND xã Tiên Thắng
	<i>Sân khấu</i>		m2	42				UBND xã Tiên Thắng
<b>14</b>	<b>Nhà văn hóa thôn Đồng Cờ</b>							
	Đất	<i>Đất</i>	m2	596,9		132.720.000	132.720.000	UBND xã Tiên Thắng
	Nhà văn hóa	<i>Nhà cấp IV</i>	m2	170	2019	523.174.000	313.799.765	UBND xã Tiên Thắng
<b>15</b>	<b>Nhà văn hóa thôn Hồ Luồng</b>							
	Đất	<i>Đất</i>	m2	751,0		135.180.000	135.180.000	UBND xã Tiên Thắng

	Nhà văn hóa	<i>Nhà cấp IV</i>	m2	109,2	2009	305.000.000		UBND xã Tiên Thắng
<b>16</b>	<b>Nhà văn Hóa thôn Hợp Thắng</b>							
	Đất	Đất	m2	850,0		117.000.000	117.000.000	UBND xã Tiên Thắng
	Nhà văn hóa	<i>Nhà cấp IV</i>	m2	170	2019	534.501.000	320.593.700	UBND xã Tiên Thắng
<b>17</b>	<b>Nhà văn Hóa thôn Rừng Chiềng</b>							
	Đất	Đất	m2	3.908,0		703.512.000	703.512.000	UBND xã Tiên Thắng
	Nhà văn hóa	<i>Nhà cấp IV</i>	m2	140,3	2008	320.000.000		UBND xã Tiên Thắng
<b>18</b>	<b>Nhà Văn hóa thôn Song Sơn</b>							
	Đất	Đất	m2	619,2		146.703.000	146.703.000	UBND xã Tiên Thắng
	Nhà Văn hóa	<i>Nhà cấp IV</i>	m3	170	2020	509.363.000	339.490.440	UBND xã Tiên Thắng
	Nhà kho	<i>Nhà cấp IV</i>	m2	65				UBND xã Tiên Thắng
<b>19</b>	<b>Nhà Văn hóa thôn Tiên Bộ</b>							
	Đất	Đất	m2	346,9		82.215.300	82.215.300	UBND xã Tiên Thắng
	Nhà Văn hóa	<i>Nhà cấp IV</i>	m2	112	2009	155.000.000	-	UBND xã Tiên Thắng
	<i>Nhà Bếp</i>	<i>Nhà cấp IV</i>	m2	20,3				UBND xã Tiên Thắng
	<i>Nhà kho (xe tang)</i>	<i>Nhà cấp IV</i>	m2	12,5				UBND xã Tiên Thắng
	<i>Nhà vệ sinh</i>	<i>Nhà cấp IV</i>	m2	22				UBND xã Tiên Thắng
<b>20</b>	<b>Nhà văn hóa thôn Tiên Trung</b>							
	Đất	Đất	m2	1.717,3		407.000.000	407.000.000	UBND xã Tiên Thắng
	Nhà văn hóa	<i>Nhà cấp IV</i>	m2	170	2019	509.087.000	305.350.383	
<b>21</b>	<b>Nhà văn hóa thôn Bãi Lát</b>							
	Đất	Đất	m2	420	2011	315.000.000	315.000.000	UBND xã Tam Tiến
	Nhà văn hóa	<i>Nhà cấp IV</i>	m2	68	2011	258.462.000	-	
<b>22</b>	<b>Nhà văn hóa thôn Đồng Tiên</b>							
	Đất (Đồng Tiên)	Đất	m2	1794	2011	484.000.000	484.000.000	UBND xã Tam Tiến
	Đất nhà văn hóa (Đồng Chinh)	Đất	m2	858,3	2011	230.000.000	230.000.000	UBND xã Tam Tiến
	Nhà văn hóa	<i>Nhà cấp IV</i>	m2	83	2011	83.895.000	-	
	Nhà văn hóa (Đồng Chinh)	<i>Nhà cấp IV</i>	m2	73	2011	84.463.000	-	
<b>23</b>	<b>Nhà văn hóa thôn Hồ Tre</b>							
	Đất	Đất	m2	436	2023	91.000.000	91.000.000	UBND xã Tam Tiến
	Nhà	<i>Nhà cấp IV</i>	m2	185	2019	797.328.000	531.419.111	
<b>24</b>	<b>Nhà văn hóa thôn Hồ Tre (cũ)</b>							
	Đất	Đất	m2	302	2011	64.000.000	64.000.000	UBND xã Tam Tiến
	Nhà văn hóa	<i>Nhà cấp IV</i>	m2	51	2011	60.250.000	-	
<b>25</b>	<b>nhà văn hóa thôn Hồ Tre (Hồ Vàng)</b>							
	Đất	Đất	m2	597	2011	12.500.000	12.500.000	UBND xã Tam Tiến
	Nhà văn hóa (Lớp mẫu giáo cắm bản)	<i>Nhà cấp IV</i>	m2	83				
<b>26</b>	<b>Nhà văn hóa thôn Mỏ Trạng</b>							
	Đất	Đất	m2	708	2011	1.275.000.000	1.275.000.000	UBND xã Tam Tiến

	Nhà văn hóa	<i>Nhà cấp IV</i>	m2	203	2020	746.405.000	547.363.667	
	<i>Nhà vệ sinh</i>	<i>Nhà cấp IV</i>	m2	7,5				UBND xã Tam Tiến
	<i>Nhà kho</i>	<i>Nhà cấp IV</i>	m2	20				UBND xã Tam Tiến
<b>27</b>	<b>Nhà văn hóa thôn Núi Bà</b>							
	Đất	<i>Đất</i>	m2	1659	2011	348.000.000	348.000.000	UBND xã Tam Tiến
	Nhà văn hóa	<i>Nhà cấp IV</i>	m2	83	2014	596.074.000	198.546.288	UBND xã Tam Tiến
	<i>Nhà vệ sinh</i>	<i>Nhà cấp IV</i>	m2	22,5				UBND xã Tam Tiến
<b>28</b>	<b>Nhà văn hóa thôn Núi Lim (nhà mẫu giáo)</b>							
	Đất (nhà mẫu giáo)	<i>Đất</i>	m2	743	2011	245.000.000	245.000.000	UBND xã Tam Tiến
	Nhà văn hóa thôn (nhà mẫu giáo)	<i>Nhà cấp IV</i>	m2	83	2011	84.463.000	-	UBND xã Tam Tiến
	<i>Nhà vệ sinh thôn Núi Lim</i>	<i>Nhà cấp IV</i>	m2	9,4				UBND xã Tam Tiến
<b>29</b>	<b>Nhà văn hóa thôn Núi Lim (Đòng Mười)</b>							
	Đất	<i>Đất</i>	m2	542	2011	178.000.000	178.000.000	UBND xã Tam Tiến
	Nhà văn hóa	<i>Nhà cấp IV</i>	m2	83	2011	250.600.000	-	UBND xã Tam Tiến
<b>30</b>	<b>Nhà văn hóa thôn Quỳnh Lâu</b>							
	Đất	<i>Đất</i>	m2	1.000	2021	210.000.000	210.000.000	UBND xã Tam Tiến
	Nhà văn hóa	<i>Nhà cấp IV</i>	m2	190	2023	852.587.000	795.747.867	UBND xã Tam Tiến
<b>31</b>	<b>Nhà văn hóa thôn Quỳnh Lâu (Rừng Phe)</b>							
	Đất	<i>Đất</i>	m2	518	2021	108.000.000	108.000.000	UBND xã Tam Tiến
	Nhà văn hóa	<i>Nhà cấp IV</i>	m2	83	2011	83.895.000		UBND xã Tam Tiến
<b>32</b>	<b>Nhà văn hóa thôn Rừng Dài</b>							
	Đất	<i>Đất</i>	m2	2.565	2011	1.923.000.000	1.923.000.000	UBND xã Tam Tiến
	Nhà văn hóa	<i>Nhà cấp IV</i>	m2	212	2013	760.610.000	101.085.069	UBND xã Tam Tiến
	<i>Nhà bếp</i>	<i>Nhà cấp IV</i>	m2	81				UBND xã Tam Tiến
<b>33</b>	<b>Nhà văn hóa thôn Trại Lốt</b>							
	Đất	<i>Đất</i>	m2	809	2011	850.000.000	850.000.000	UBND xã Tam Tiến
	Nhà văn hóa	<i>Nhà cấp IV</i>	m2	83	2011	91.230.000	-	UBND xã Tam Tiến
<b>34</b>	<b>Nhà văn hóa thôn Chàm</b>							
	Đất	<i>Đất</i>	m2	421	2011	440.000.000	440.000.000	UBND xã Tam Tiến
	Nhà văn hóa	<i>Nhà cấp IV</i>	m2	63	2011	84.463.000	-	UBND xã Tam Tiến
<b>35</b>	<b>Nhà văn hóa thôn Diễn</b>							
	Đất	<i>Đất</i>	m2	837	2011	350.000.000	350.000.000	UBND xã Tam Tiến
	Nhà văn hóa	<i>Nhà cấp IV</i>	m2	83	2011	258.462.000	-	UBND xã Tam Tiến
<b>36</b>	<b>Nhà văn hóa thôn Thị Cù</b>							
	Đất	<i>Đất</i>	m2	903	2011	189.000.000	189.000.000	UBND xã Tam Tiến
	Nhà văn hóa	<i>Nhà cấp IV</i>	m2	68	2011	91.230.000	-	UBND xã Tam Tiến